

Số: **3391**/TCHQ-TXNK
V/v áp mã và thuế xuất khẩu

Hà Nội, ngày **15** tháng **7** năm 2011

Kính gửi: Công ty TNHH Ngọc Thảo
(Tổ 8, Khu phố 7, phường Phước Hưng,
Thị Xã Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 81/CV-NT ngày 17/6/2011 của Công ty TNHH Ngọc Thảo về việc áp mã và thuế xuất khẩu đối với mặt hàng đá các loại dùng để lát đường; bo vỉa hè; ốp tường; bàn ghế; bồn hoa; tượng đài...v.v hoặc ở dạng thô, về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 2 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/06/2005; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/04/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Căn cứ Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 184/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính quy định mức thuế suất của Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế và các Chú giải có liên quan; Thông tư số 18/2009/TT-BXD ngày 30/06/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng, thì:

1. Về chính sách:

- Mặt hàng đá nằm trong Danh mục mặt hàng chịu thuế xuất khẩu khi xuất khẩu qua cửa khẩu biên giới Việt Nam sẽ phải chịu thuế xuất khẩu được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 184/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính.

- Tiêu chí để các mặt hàng đá được phép xuất khẩu đã được quy định rõ tại Phụ lục I Thông tư số 18/2009/TT-BXD ngày 30/06/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

2. Về mã số: Mặt hàng đá được chi tiết tại Chương 25 và Chương 68 của Biểu thuế ban hành kèm theo Thông tư số 184/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính;

Tham khảo Chú giải chi tiết của Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS) thì: Các sản phẩm thuộc các nhóm của Chương 25 chỉ bao gồm các sản phẩm ở dạng thô hoặc mới chỉ được làm sạch (thậm chí có thể dùng các hoá chất để khử những tạp chất nhưng không làm thay đổi cơ cấu sản phẩm) đã nghiền, ép, nghiền thành bột, tán nghiền, sàng rây, tuyển bằng các phương pháp tuyển nổi, tách bằng từ tính hoặc các phương pháp cơ học, lý học khác (trừ sự kết tinh, nhưng không

phải là các sản phẩm đã nung, thiêu hoặc thu được bằng sự trộn hoặc đã chịu quy trình xử lý khác với quy trình đã được đề cập trong từng nhóm hàng. Chương 25 không bao gồm: Đá lát, đá lát lề đường, đá phiến (nhóm 68.01), khối đá để khảm và các loại tương tự (nhóm 68.02), vật liệu lợp, đá ốp, đá kê đập (đá phiến không thấm ướt để ngăn ẩm) (68.03).

Mặt khác, việc xác định mã số cụ thể đối với mặt hàng đá, ngoài kích cỡ, chất liệu đá, còn phải xem xét công dụng và mức độ gia công...để làm căn cứ xếp vào các chương tương ứng (ví dụ: Chương 68 là sản phẩm làm bằng đá...). Tuy nhiên, hồ sơ của Công ty gửi không có đủ các thông tin này nên Tổng cục Hải quan không có cơ sở để kết luận mã số, mức thuế chính xác cho các mặt hàng nêu trên.

Đề nghị Công ty liên hệ trực tiếp với hải quan địa phương nơi làm thủ tục xuất khẩu để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty được biết. *Th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK-PL (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



09580357